

Bản án số: 62/2018/HSST

Ngày: 20-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quê

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Quốc Văn
2. Ông Nguyễn Tấn Lộc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lan Anh -Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Thới Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Hữu Minh Chul - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2018/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu H, sinh ngày 03 tháng 4 năm 1997; nơi cư trú: Khóm 0, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu D và bà Nguyễn Thị T; chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Có 03 lần bị kết án nhưng thuộc trường hợp được coi là không có án tích (1. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 52/2014/HSST ngày 07/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự số 15/1999/QH10 (được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12. Sau đây gọi là Bộ luật hình sự năm 1999); 2. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 64/2014/HSST ngày 11/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xử phạt 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999; 3. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 70/2014/HSST ngày 23/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Tại Quyết định tổng hợp hình phạt của nhiều bản án số 03/2014/QĐ-CA ngày 24/10/2014 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tổng hợp hình phạt của 03 bản án nói trên, H phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm tù, kể từ ngày 25/4/2014, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/4/2017, đã nộp xong

án phí hình sự sơ thẩm của cả 03 bản án); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/8/2018 và bị tạm giam từ ngày 24/8/2018 đến nay.

2. Vương Việt S, sinh ngày 15 tháng 6 năm 1997; nơi cư trú: Khóm M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn T và bà Lê Chúc L; chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án (Tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2017/HSST ngày 16/02/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 và điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/7/2018, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm, chưa nộp tiền thu lợi bất chính); nhân thân: Có 02 lần bị kết án nhưng thuộc trường hợp được coi là không có án tích (1. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2014/HSST ngày 04/3/2014 bị của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; 2. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 61/2014/HSST ngày 19/3/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù của 02 bản án vào ngày 30/7/2015, đã nộp xong phần án phí); có một lần bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã được xóa (Tại Quyết định số 77/QĐ-XPHC ngày 29/6/2013, Trưởng Công an huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xử phạt 350.000 đồng về hành vi ném đá vào người khác) và có một lần bị xử lý vi phạm hành chính nhưng đã được xóa (Tại Quyết định số 06/QĐ-UB ngày 30/9/2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã do có hành vi trộm cắp tài sản); bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/11/2018 đến nay.

Các bị cáo có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Vương Hoài T, sinh năm 1978

Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau

Ông Tâm có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 7 giờ ngày 18/8/2018, Nguyễn Hữu H gặp Vương Việt S và Vương Tuấn K tại khu vực cầu Bà Đặng thuộc khóm 0, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau. H rủ S và K mua ma túy để sử dụng. S và K đồng ý. Sau đó, K điều khiển phương tiện xe mô tô biển số 52H9-6865 chở H và S lên Huyện S. Đến trước nhà trọ N thì K xuống và giao xe cho H và S. S điều khiển phương tiện chở H đến phường N, thành phố C. H đưa cho S 500.000 đồng kêu S mua ma túy đá. S lấy tiền rồi đi bộ đến một con hẻm gặp người

thanh niên (không biết tên, địa chỉ) mua 500.000 đồng ma túy đá. Sau đó, S cầm gói ma túy mua được quay ra xe gặp H. H kêu S đứng đợi để H đi công chuyện. H điều khiển phương tiện xe mô tô chạy đến hẻm xóm K thuộc phường Q, thành phố C. H gặp người phụ nữ (không biết tên, địa chỉ) mua được 01 gói ma túy loại Heroin với giá 200.000 đồng. H lấy gói ma túy bỏ vào túi quần rồi chạy xe về phường N, thành phố C gặp S. S đưa gói ma túy mua được cho H cất giữ. S điều khiển phương tiện xe mô tô chở H về Thới Bình. Đến thị trấn T, H xuống xe còn S đi đón K ở Huyện S. Sau đó, cả 03 đi đến nhà trọ B thuộc khóm P, thị trấn T thuê phòng để sử dụng ma túy. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang thu được 02 gói nilon màu trắng được bịt kín 02 đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, dạng rắn, nghi là ma túy, 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 gói giấy màu trắng, trong gói giấy có chứa chất dạng rắn, nghi là ma túy, 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng, 02 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy, 01 cây kéo bằng kim loại, 03 hộp quẹt gas, 01 xe mô tô biển số 52H9-6865 đã qua sử dụng, 506.000 đồng. Số chất nghi là ma túy được niêm phong và trưng cầu giám định.

Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 437/KL-PY ngày 21/8/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Kiên Giang kết luận: Mẫu chất hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất có khối lượng 0,0303 gam (không kể bao bì) là chất ma túy Heroin.

Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 438/KL-PY ngày 21/8/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Kiên Giang kết luận: Mẫu chất hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất có khối lượng 0,3742 gam (không kể bao bì) là chất ma túy Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Bình đã quyết định trả lại cho H số tiền 506.000 đồng.

- Tại Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 24 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình đã truy tố Nguyễn Hữu H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, truy tố Vương Việt S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên toà:

+ Xác định bị cáo S phạm tội không thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, chuyển khung hình phạt bị cáo từ điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự xuống điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

+ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, phạt bị cáo H từ 01 năm đến 02 năm tù; Đề nghị áp dụng điểm c

khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, phạt bị cáo S từ 01 năm đến 02 năm tù.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho ông T 01 xe mô tô biển số 52H9-6865 đã qua sử dụng; tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại gồm 02 phong bì màu trắng có niêm phong của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 ống kim tiêm; 03 quẹt gas.

- Ý kiến của ông T: Xin được nhận lại chiếc xe mô tô biển số 52H9-6865 đã qua sử dụng.

- Lời nói sau cùng của bị cáo H: Thừa nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Lời nói sau cùng của bị cáo S: Thừa nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo S có 02 lần bị kết án vào năm 2014, vào thời điểm phạm tội, bị cáo mới hơn 16 tuổi. Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự, thì các lần kết án này thuộc trường hợp được coi là không có án tích. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2017/HSST ngày 16/02/2017 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm là không chính xác. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình xác định bị cáo S phạm tội không thuộc trường tái phạm nguy hiểm là có căn cứ.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Theo đó, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/8/2018 tại nhà trọ B thuộc khóm P, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau, Nguyễn Hữu H và Vương Việt S có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,3742 gam nhằm mục đích để sử dụng. Ngoài ra, H còn có cất giữ trái phép chất ma túy loại Heroin có khối lượng 0,0303 gam để sử dụng.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án, mặc dù có sự thống nhất cùng nhau trước khi thực hiện hành vi, nhưng giữa các bị cáo không có sự câu kết, bàn bạc chặt chẽ, nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo H là người khởi xướng và cùng với bị cáo S thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Với những tình tiết như trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[6] Hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng xâm phạm chính sách quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe và sức lao động của con người, là mầm mống của nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo còn có nhân thân không tốt, trong đó, bị cáo S có 01 tiền án nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Ngoài ra, bị cáo S còn có 02 lần bị kết án nhưng thuộc trường hợp được coi là không có án tích, có 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính và 01 lần bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo H có 03 lần bị kết án nhưng thuộc trường hợp được coi là không có án tích. Vì vậy, việc xử lý nghiêm khắc đối với các bị cáo là cần thiết. Trong vụ án, bị cáo H là người khởi xướng và thực hiện hành vi cùng với bị cáo S tàng trữ Methamphetamine. Bị cáo H còn tàng trữ riêng Heoin, nên bị cáo phải chịu hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo S.

[7] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ sau đây cho các bị cáo: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo có trình độ văn hóa thấp nên ảnh hưởng đến nhận thức; bị cáo H có cha là người được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang.

[8] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của các bị cáo, xét đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình tại phiên tòa là có cơ sở. Hội đồng xét xử cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để có thời gian cải tạo thành người tốt cũng như phòng ngừa chung.

[9] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng gồm: 02 phong bì màu trắng có niêm phong của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang chứa chất ma túy không được phép lưu hành; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cây kéo bằng kim loại, 01 ống kim tiêm và 03 quẹt gas được các bị cáo sử dụng trong quá trình sử dụng ma túy. Các vật chứng này cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 52H9-6865 xác định chủ sở hữu là của ông Vương Hoài T. Ông T không biết việc K lấy xe đi chơi rồi giao cho S chở H đi mua ma túy sử dụng. Ông Tâm có yêu cầu được nhận lại chiếc xe là chính đáng.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Do bị kết án nên các bị cáo phải chịu.

[11] Đối với Vương Tuấn K có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với H và S nên Trưởng Công an huyện Thới Bình ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06/QĐ-XPVPHC ngày 10/10/2018 là đúng pháp luật.

[12] Tại phiên tòa: Các bị cáo, ông T có mặt nên thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 47; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; căn cứ thêm điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo S; khoản 2 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu H và Vương Việt S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Phạt bị cáo H 02 năm tù (hai năm tù). Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày 18 tháng 8 năm 2018.

- Phạt bị cáo S 01 năm 09 tháng tù (một năm chín tháng tù). Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày 12 tháng 11 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 02 phong bì màu trắng có niêm phong của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 ống kim tiêm; 03 quẹt gas.

Trả lại cho ông Vương Hoài T 01 xe mô tô biển số 52H9-6865 đã qua sử dụng

Các vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình quản lý (biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2018).

3. Về nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo:

Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, ông T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS nd tỉnh Cà Mau;
- VKS nd huyện Thới Bình;
- Công an huyện Thới bình;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THA dân sự huyện Thới Bình;
- Phòng KTNV&THA TAnd tỉnh Cà Mau;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**